

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2022

DỰ THẢO QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4;

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và đảm bảo tuân theo đúng quy định của Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 cũng như quy định pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị Công ty tổ chức xây dựng Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông (Sau đây gọi tắt là “Quy chế này”) với những nội dung cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông **thường niên năm 2022** của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (Sau đây gọi tắt là “Công ty”).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia họp Đại hội, điều kiện và cách thức tiến hành họp Đại hội.
3. Tất cả các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền tham dự họp có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

1. Quyền của cổ đông khi tham dự họp:
 - a) Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 theo danh sách cổ đông chốt đến **ngày 24 tháng 02 năm 2022**, đều có quyền tham dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp ủy quyền tham dự thì người được ủy quyền tham dự phải xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông Văn bản ủy quyền hợp lệ theo mẫu của Công ty hoặc theo quy định của Bộ luật dân sự trước khi tham dự họp Đại hội.
 - b) Cổ đông và người được ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy tờ pháp lý của các nhân (CMND/CCCD/Hộ chiếu hoặc các Giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương để xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông và được nhận phiếu biểu quyết. Mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết.
 - c) Tất cả cổ đông và người được ủy quyền tham dự họp có thể tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của mình về những vấn đề liên quan đến các nội dung của Đại hội.

d) Cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng họp Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp:

a) Tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp Đại hội cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

b) Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

d) Nghiêm túc chấp hành các quy định, quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

e) Tuân thủ các quy định khác tại Điều lệ Công ty cũng như các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

1. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội:

Điều khiển họp Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy định theo Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Quyền của Chủ tọa Đại hội:

a) Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

b) Yêu cầu tất cả cổ đông dự họp Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.

c) Yêu cầu Ban tổ chức họp Đại hội trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, hoặc cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp.

d) Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- *Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.*

- *Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.*

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày ra quyết định hoãn.

e) Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình họp Đại hội.

f) Các quyền khác theo quy định tại Điều lệ Công ty cũng như các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Thư ký

Ban Thư ký cuộc họp có trách nhiệm ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội; thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch; lập Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp.

Điều 5. Trách nhiệm của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi tắt là Ban thẩm tra tư cách cổ đông) do Hội đồng quản trị Công ty thành lập và đề xuất một số thành viên giúp việc (*nếu thấy cần thiết*). Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền và nhiệm vụ sau:

1. Thẩm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền có đủ điều kiện tham dự họp Đại hội theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này (*Đối chiếu giấy tờ pháp lý cá nhân: Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu, ... của cổ đông với Danh sách cổ đông và Văn bản ủy quyền của người được ủy quyền*).

2. Phát tài liệu, phiếu biểu quyết, ... cho cổ đông hoặc người được ủy quyền có đủ điều kiện tham dự họp.

3. Tổng hợp kết quả, lập Biên bản và báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp.

4. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn chủ tịch.

5. Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền trả lời chất vấn hoặc xử lý các vấn đề về tư cách cổ đông phát sinh trong việc thẩm tra và chưa đề cập đến trong quy định này.

6. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ giấy tờ chứng minh tư cách tham dự họp Đại hội thì Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện việc kiểm phiếu tại Đại hội

2. Ban kiểm phiếu biểu quyết có trách nhiệm:

a) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

b) Làm việc trung thực, khách quan.

c) Hướng dẫn thể thức biểu quyết và bỏ phiếu biểu quyết.

d) Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu.

e) Xem xét và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm phiếu, và những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc khiếu nại liên quan đến việc kiểm phiếu (nếu có).

Điều 7. Trật tự của Đại hội

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra họp Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không chuông.

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì được triệu tập cuộc họp thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, được coi là họp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu
 - a) Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến.
 - b) Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc như sau:
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước;
 - Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
 - c) Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:
 - Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;
 - Phiếu bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;
 - Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;
 - Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

d) Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền gặp trực tiếp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

2. Biểu quyết trực tiếp

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 10. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

a) Cổ đông tham dự họp Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiên hành đăng ký nội dung phát biểu với Ban tổ chức hoặc giơ cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và phải được sự đồng ý của Chủ tọa.

b) Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu với Ban tổ chức sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giơ Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

a) Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được cổ đông thông qua.

b) Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Các vấn đề được quy định tại các điểm k, điểm l, điểm n, điểm o thuộc khoản 2 Điều 16 của Điều lệ này.

e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông sở hữu trên **50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 12. Biên bản họp Đại hội

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có đầy đủ các nội dung theo Điều 24 của Điều Công ty.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Trên đây là nội dung Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông **thường niên năm 2022** của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Sơn